

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2023/HS-ST

Ngày: 12 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Thuận

Bà Đinh Thị Tuyết Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Thùy là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: Lê Thanh S, sinh ngày 05/11/1996; tại tỉnh L; nơi cư trú: tổ 4, khóm 4, phường T, thị xã B, tỉnh L; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Ngọc L (chết) và bà Nguyễn Ngọc Đ; vợ: Nguyễn Thị Ngọc T (đã ly hôn) và con có tất cả 01 người; tiền sự: không; tiền án: 01 lần (Ngày 15/3/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Tân xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ hai: Nguyễn Lan T, sinh ngày 09/5/2001; tại tỉnh L; nơi cư trú: ấp Vĩnh Khánh 2, xã V, huyện T, tỉnh L; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị P; tiền sự, tiền án: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Anh Lê Anh Q, sinh năm 2000. Nơi cư trú: tổ 11, ấp T, xã L, huyện B, tỉnh L. (Vắng mặt)

Anh Nguyễn Ngọc K, sinh ngày 19/9/1995. Nơi cư trú: tổ 07, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V. (Vắng mặt)

Anh Trần Thanh H, sinh ngày 06/8/1997. Nơi cư trú: tổ 13, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh L. (Vắng mặt)

Anh Nguyễn Minh T, sinh ngày 02/8/ 2003. Nơi cư trú: tổ 11, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh L. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 4/2022, Lê Thanh S và Nguyễn Lan T sống chung như vợ chồng ở nhà trọ Ngân Vy thuộc tổ 18, khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh L. Trong thời gian đó, Lê Thanh S và Nguyễn Lan T mua bán ma túy cho các đối tượng sử dụng ma túy. Cụ thể như sau:

Lê Thanh S nói với anh Trần Thanh H, sinh năm: 1997 ngụ tổ 13, ấp T, huyện B, tỉnh L là S có bán ma túy khi cần thì đến phòng trọ gặp S để mua hoặc liên lạc qua điện thoại, nhắn tin messenger trên facebook. H kêu những người sử dụng ma túy chung gồm Nguyễn Ngọc K, sinh năm: 1995; Nguyễn Minh T, sinh năm: 2003; Lê Anh Q, sinh năm 2000 đến phòng trọ của S ở để mua ma túy. Từ đó, K, T, Q chủ động liên hệ với S để mua ma túy.

S bán ma túy cho anh H nhiều lần, trong đó có 01 lần T là người giao ma túy cho H tại phòng trọ của T và S thuê. H mua ma túy thì trả tiền trực tiếp cho S hoặc chuyển tiền vào tài khoản số 0105635107 của mẹ ruột S là bà Nguyễn Ngọc Đ vì S thường sử dụng, quản lý thẻ ATM trên của bà Đ để rút tiền. S bán ma túy cho anh Lê Anh Q nhiều lần, trong đó T là người giao ma túy 03 lần. S bán ma túy cho Nguyễn Minh T nhiều lần (không nhớ rõ số lần) trong đó có 03 lần T trực tiếp giao ma túy. S trực tiếp bán ma túy cho anh Nguyễn Ngọc K 03 lần địa điểm tại trường tiểu học ở ấp Thành Đức, xã T, huyện B, tỉnh L và T bán ma túy cho K 02 lần (ngày 18/5/2022 và ngày 20/5/2022) tại phòng trọ của T và S ở. Trong 02 lần mua ma túy do T bán thì K đều chuyển tiền bằng cách dùng tài khoản qua ví MoMo được đăng ký bằng số điện thoại 0338844055 của vợ K chuyển vào ví MoMo được đăng ký bằng số điện thoại 0795871056 do T làm chủ tài khoản.

Đến ngày 20/5/2022 S đi xe khách đến khu vực quận 8, thành phố Hồ Chí Minh gặp 01 người thanh niên lạ mặt mua ma túy với số tiền 800.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong thì S đem ma túy về phòng trọ, S lấy 01 ít ma túy ra sử dụng, số còn lại S dùng cân tiểu ly phân chia ra làm 04 bịch nhỏ và 01 bịch lớn để bán cho người khác. Sau đó, S để ma túy trong cái hộp nhựa trên bàn trong phòng trọ của S và T ở. Đến tối ngày 22/5/2022 S và T lấy 01 ít ma túy ra sử dụng. Đến trưa ngày 23/5/2022, Sang điện thoại kêu anh ruột là Lê Minh Cảnh đem dụng cụ sửa xe mô tô đến phòng trọ cho S thì đến khoảng 15 giờ 30 phút, cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Bình Tân kết hợp với Công an thị trấn Tân Quới đến kiểm tra phòng trọ của S và T nên phát hiện: trên bàn có 01 cái hộp nhựa, bên trong có 05 bịch nilon có chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy nên tạm giữ và niêm phong lại có chữ ký xác nhận của Lê Thanh S.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 05 bịch nilon bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy; 01 cây cân tiểu ly, 01 hộp nhựa.
- 01 điện thoại di động hiệu itel màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu OPPO R15 màu đen thu của S; 01 điện thoại di động hiệu iphone 6S plus màu vàng thu của T.
- 01 điện thoại di động iphone 6S plus màu đen thu của T.

Căn cứ vào kết luận giám định số 321/KLGD-PC09 ngày 25/5/2022 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: *Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 05 bịch nilon trong gói niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,4603gam, loại Methamphetamine.*

Qua kiểm tra, điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus màu vàng của Nguyễn Lan T thì trong mục lịch sử giao dịch trên ứng dụng ví MoMo được đăng ký bằng số điện thoại 0795871056 do Nguyễn Lan T làm chủ tài khoản, thì K có chuyển tiền cho T ngày 18/5/2022 với số tiền 160.000 đồng; ngày 21/5/2022 với số tiền 300.000 đồng. (BL: 169-170)

Qua sao kê chi tiết phát sinh, từ tài khoản số 0105635107 của bà Nguyễn Ngọc Đ thì thể hiện có nhiều lần anh Trần Thanh H (sử dụng ứng dụng MoMo tên Nguyễn Ngọc K) chuyển tiền vào tài khoản trên của bà Đ với số tiền từ 50.000 đồng đến 170.000 đồng (BL: 173-178)

Qua điều tra, Lê Thanh S chỉ thừa nhận hành vi bán ma túy cho Trần Thanh H, Nguyễn Ngọc K, Nguyễn Minh T. Còn Nguyễn Lan T có khi thì thừa nhận có bán ma túy dùm cho S nhưng sau đó thì không thừa nhận cùng S bán ma túy cho những người trên. Qua lời khai của anh Trần Thanh H, Nguyễn Ngọc K, Nguyễn Minh T, Lê Anh Q đều thừa nhận T có bán ma túy như đã nêu trên và căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được, chứng minh T cùng với S bán ma túy như trên.

Xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Tân ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Thanh S, Nguyễn Lan T và ra lệnh bắt tạm giam để điều tra cho đến nay.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã giải quyết được như sau:

Đối với Lê Thanh S đã mua, bán ma túy nhiều lần thì bị bắt quả tang, số tiền thu lợi bất chính của là 800.000 đồng.

Đối với Nguyễn Lan T biết rõ S mua bán ma túy nhưng vẫn đồng ý giúp S bán ma túy nên là đồng phạm với S.

Đối với: 01 điện thoại di động hiệu itel màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu OPPO R15 màu đen thu của S, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu vàng thu của T. Đây là điện thoại mà S, T dùng để liên lạc mua, bán, chuyển tiền bán ma túy.

Đối với: 01 điện thoại di động iphone 6S plus màu đen thu của T, dùng để liên lạc hàng ngày, không sử dụng liên lạc mua bán ma túy.

Đối với anh Trần Thanh H, Nguyễn Ngọc K, Nguyễn Minh T, Lê Anh Q, Trần Phước N (đưa tiền cho H mua ma túy cùng sử dụng), có mua ma túy của S để sử dụng

còn Lê Minh C qua text nhanh dương tính với ma túy. Công an huyện Bình Tân đã ra quyết định xử phạt hành chính mỗi người với số tiền 1.500.000 đồng.

Đối với bà Nguyễn Ngọc Đ là mẹ ruột Sang, có đưa cho S giữ thẻ ngân hàng. S cho số tài khoản ngân hàng để những người mua ma túy chuyển tiền mua ma túy vào tài khoản thì bà Đ không biết, nên không đặt ra xử lý đối với bà Đ.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho S, do S không biết được tên và địa chỉ ở đâu, Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKSBT ngày 10/10/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị can Lê Thanh S, Nguyễn Lan T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của các bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Lê Thanh S, Nguyễn Lan T đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17, 38, 58; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo S từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo khó khăn nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định là 3,3127gam; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 01 cây cân tiểu ly, 01 hộp nhựa.

- Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu itel màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu OPPO R15 màu đen của S; 01 điện thoại di động hiệu iphone 6S plus màu vàng của T. Đây là điện thoại mà các bị cáo dùng để liên lạc mua, bán, chuyển tiền bán ma túy.

- Đề nghị trả lại 01 điện thoại di động iphone 6S plus màu đen cho bị cáo T, dùng để liên lạc hàng ngày, không sử dụng liên lạc mua bán ma túy.

- Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính của bị cáo S là 800.000 đồng.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong vụ án người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Tuy nhiên, họ đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra nên sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng quá trình xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[3] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Bản thân bị cáo S có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày 21/11/2021 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Bị cáo quen biết với bị cáo T thì đến giữa tháng 4/2022 các bị cáo sống chung với nhau như vợ chồng và thuê phòng trọ tại nhà trọ Ngân Vy thuộc tổ 18, khóm T, thị trấn T. Trong thời gian đó, bị cáo S mua ma túy rồi bán lại cho các con nghiện, còn bị cáo T phụ giúp bị cáo S bán ma túy. Qua quá trình điều tra, các bị cáo đã mua bán ma túy cho Trần Thanh H, Nguyễn Ngọc K, Nguyễn Minh T, Lê Anh Q nhiều lần.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 23/5/2022 lực lượng Công an huyện Bình Tân kết hợp với Công an thị trấn Tân Quới đến kiểm tra phòng trọ của các bị cáo, phát hiện bắt quả tang bên trong 01 cái hộp nhựa để trên bàn trong phòng có 05 bịch nilon bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 3,4603 gam. Bị cáo S thừa nhận cất giấu ma túy để bán lại cho người khác.

Hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật như trong Bản cáo trạng số 42/CT-VKSBT ngày 10/10/2022 cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, bởi chất Methamphetamine là một trong những chất ma túy được Nhà nước ta độc quyền quản lý, cấm tàng trữ và sử

dụng, nếu ai vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc. Trong vụ án này, bị cáo S là người trực tiếp đi mua ma túy về phân lẻ bán cho các con nghiện kiếm lời để có tiền phục vụ cho bản thân. Còn bị cáo T sống chung phòng như vợ chồng với S ở nhà trọ Ngân Vy nên biết S bán ma túy nhưng vẫn tham gia với vai trò người phụ giúp cho S nên bị cáo phạm tội với vai trò là đồng phạm. Vì vậy, mức độ phạm tội của bị cáo S là nặng hơn so với bị cáo T nên hình phạt của S cao hơn T.

Xét nhân thân của bị cáo S là người có tiền án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị Tòa án nhân dân huyện Bình Tân xử phạt 01 năm tù. Sau khi chấp hành xong trở về địa phương bị cáo tiếp tục phạm tội khi chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo là trường hợp tái phạm thuộc tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo T không thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, đại diện Viện kiểm sát huyện Bình Tân đề nghị công khai các biên bản ghi lời khai của những người làm chứng (BL 74-75; 80-81; 88-89; 94-97), biên bản đối chất (BL 130-131; 136-139), biên bản nhận dạng (BL 140-156). Đồng thời, trong quá trình điều tra bị cáo cũng đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo (BL 25). Qua đó, cho thấy đủ căn cứ để buộc tội bị cáo T nhưng bị cáo không thành khẩn khai báo nên bị cáo không được xem xét các tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật.

[5] Xét các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Đối với Trần Thanh H, Nguyễn Ngọc K, Nguyễn Minh T, Lê Anh Q, Trần Phước N (đưa tiền cho H mua ma túy cùng sử dụng), có mua ma túy của S để sử dụng còn Lê Minh C qua test nhanh dương tính với ma túy. Công an huyện Bình Tân đã ra quyết định xử phạt hành chính mỗi người với số tiền 1.500.000 đồng.

[7] Đối với bà Nguyễn Ngọc Đ là mẹ ruột bị cáo S có đưa bị cáo giữ thẻ ngân hàng. Sau đó, bị cáo sử dụng số tài khoản này để những người mua ma túy chuyển tiền mua ma túy vào tài khoản cho S thì bà Đ không biết, nên không đặt ra xử lý đối với bà Đ.

[8] Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo S nhưng bị cáo không biết tên và lý lịch cụ thể. Cơ quan điều tra chưa làm việc được khi nào làm rõ xử lý sau.

[9] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo S thừa nhận đã mua bán ma túy cho đến khi bị bắt thì số tiền thu lợi bất chính là 800.000 đồng. Do đó, cần buộc bị cáo nộp số tiền trên để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 05 bìch nylon bên trong chứa 3,3127gam ma túy sau khi giám định; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 01 cây cân tiểu ly, 01 hộp nhựa dùng để mua bán ma túy.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu itel màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu OPPO R15 màu đen thu của S; 01 điện thoại di động hiệu iphone 6S plus màu vàng thu của T. Đây là điện thoại mà các bị cáo dùng để liên lạc mua, bán, chuyển tiền bán ma túy.

- Trả lại 01 điện thoại di động iphone 6S plus màu đen cho bị cáo T, dùng để liên lạc hàng ngày, không sử dụng liên lạc mua bán ma túy.

[11] Về án phí sơ thẩm: Buộc các bị cáo mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Thanh S, Nguyễn Lan T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17, 38, 58; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Lê Thanh S 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 5 năm 2022.

1.2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lan T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 tháng 9 năm 2022.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 05 (năm) bịch nilon bên trong chứa 3,3127gam ma túy sau khi giám định; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) cây cân tiêu ly; 01 (một) hộp nhựa.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu itel màu xanh, 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO R15 màu đen của bị cáo S; 01 (một) điện thoại di động hiệu iphone 6S plus màu vàng của bị cáo T.

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động iphone 6S plus màu đen cho bị cáo T.

- Buộc bị cáo S nộp số tiền 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng) tiền thu lợi bất chính để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

(Tiền và vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đang tạm giữ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/10/2022)

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA)
- VKSND tỉnh Vĩnh Long
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Bình Tân
- Công an H. Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG)
- Chi cục THADS huyện Bình Tân
- UBND xã V
- UBND phường T
- Các bị cáo
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Thanh Hùng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Thuận Đinh Thị Tuyết Hạnh

Huỳnh Thanh Hùng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA)
- VKSND tỉnh Vĩnh Long
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Bình Tân
- Công an H.Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG)
- Chi cục THADS huyện Bình Tân
- UBND các xã
- Các bị cáo, đương sự
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Hùng